

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM

NGUYỄN HỮU THẮNG

**ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG ĐA DẠNG  
SINH HỌC VÀ ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP BẢO TỒN  
TẠI KHU BẢO TỒN THIÊN NHIÊN  
PHIA OẮC - PHIA ĐÉN, CAO BẰNG**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ  
KHOA HỌC MÔI TRƯỜNG**

*Thái Nguyên, 2015*

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM

NGUYỄN HỮU THẮNG

**ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG ĐA DẠNG  
SINH HỌC VÀ ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP BẢO  
TỒN TẠI KHU BẢO TỒN THIÊN NHIÊN  
PHIA OẮC - PHIA ĐẾN, CAO BẰNG**

**Chuyên ngành : Khoa học môi trường**

**Mã số : 60.44.03.01**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ  
KHOA HỌC MÔI TRƯỜNG**

**Người hướng dẫn khoa học: TS. Nguyễn Đức Thạnh**

*Thái Nguyên, 2015*

## LỜI CẢM ƠN

Trong suốt quá trình học tập và nghiên cứu tại trường Đại học Nông lâm Thái Nguyên, tôi luôn nhận được sự quan tâm dạy dỗ và chỉ bảo ân cần của các thầy giáo, cô giáo, sự ủng hộ và giúp đỡ nhiệt tình của các bạn đồng nghiệp, sự động viên kịp thời của gia đình và người thân đã giúp tôi vượt qua những trở ngại và khó khăn để hoàn thành chương trình đào tạo Thạc sỹ Chuyên ngành: Khoa học môi trường.

Nhân dịp này, tôi xin được bày tỏ sự chân thành cảm ơn tới TS. Nguyễn Đức Thanh thầy giáo đã hướng dẫn khoa học và tạo mọi điều kiện tốt nhất cho tôi trong quá trình thực hiện luận văn này.

Tôi xin chân thành cảm ơn Ban Giám hiệu nhà trường, phòng Quản lý Đào tạo Sau đại học, các Giáo sư, Tiến sĩ hợp tác giảng dạy tại phòng Quản lý - Đào tạo Sau đại học - Trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên.

Xin cảm ơn các Cán bộ của Ban quản lý Khu Bảo tồn thiên nhiên Phia Oắc - Phia Đén, Trung tâm Địa Môi trường và Tổ chức lãnh thổ, Hội Bảo vệ Thiên nhiên và Môi trường Việt Nam đã giúp đỡ tôi trong việc điều tra nghiên cứu thực tế để hoàn thành luận văn này.

Trong quá trình nghiên cứu thực hiện luận văn, do điều kiện hạn chế về thời gian, nhân lực và những khó khăn khách quan nên không tránh khỏi những thiếu sót. Tôi mong muốn nhận được những ý kiến đóng góp quý báu của các thầy, cô giáo, các nhà khoa học và bạn bè đồng nghiệp để luận văn được hoàn thiện hơn.

*Xin chân thành cảm ơn!*

*Thái Nguyên, ngày tháng năm 2015*

**Học viên**

*Nguyễn Hữu Thắng*

## MỤC LỤC

	<b>Trang</b>
LỜI CẢM ƠN .....	i
MỤC LỤC .....	ii
DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT .....	iv
DANH MỤC CÁC BẢNG .....	v
DANH MỤC CÁC HÌNH .....	vi
MỞ ĐẦU .....	1
1. Tính cấp thiết của đề tài.....	1
2. Mục tiêu nghiên cứu của đề tài .....	3
2.1. Mục tiêu tổng quát.....	3
2.2. Mục tiêu cụ thể.....	3
3. Yêu cầu .....	4
4. Ý nghĩa của đề tài.....	4
Chương 1:TỔNG QUAN TÀI LIỆU .....	5
1.1. Cơ sở pháp lý .....	5
1.2. Cơ sở khoa học.....	6
1.2.1. Khái niệm về đa dạng sinh học .....	6
1.2.2. Bảo tồn đa dạng sinh học.....	6
1.3. Cơ sở thực tiễn .....	8
1.3.1. Tổng quan về đa dạng sinh học trên thế giới.....	8
1.3.2. Tổng quan về đa dạng sinh học trong nước.....	11
Chương 2:ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU .....	21
2.1. Đối tượng, địa điểm và thời gian nghiên cứu .....	21
2.1.1. Đối tượng và địa điểm nghiên cứu.....	21
2.1.2. Thời gian nghiên cứu.....	21
2.2. Nội dung nghiên cứu .....	21
2.2.1. Đánh giá điều kiện tự nhiên và kinh tế xã hội của Khu BTTN Phia Oắc - Phia Đén, Cao Bằng.....	21
2.2.2. Đánh giá thực trạng đa dạng sinh học Khu BTTN Phia Oắc - Phia Đén, Cao Bằng.....	21
2.2.3. Đánh giá công tác tổ chức quản lý và ảnh hưởng của cộng đồng người dân trong việc bảo tồn đa dạng sinh học tại KBTTN Phia Oắc - Phia Đén	22
2.2.4. Đề xuất các giải pháp bảo tồn đa dạng sinh học tại Khu BTTN Phia Oắc - Phia Đén, Cao Bằng.....	22
2.3. Phương pháp nghiên cứu .....	22
2.3.1. Phương pháp thu thập, phân tích và tổng hợp số liệu thứ cấp .....	22
2.3.2. Phương pháp phân loại và xác định .....	23

2.3.3. Phương pháp thu thập thông tin và điều tra phỏng vấn .....	23
2.3.4. Phương pháp điều tra thực vật theo tuyến (không lập ô tiêu chuẩn) .	23
2.3.6. Xử lý số liệu .....	25
Chương 3: KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN .....	26
3.1. Điều kiện tự nhiên và kinh tế xã hội ảnh hưởng tới bảo tồn đa dạng sinh học Khu BTTN Phia Oắc - Phia Đén, Cao Bằng .....	26
3.1.1. Điều kiện tự nhiên .....	26
3.1.2. Điều kiện kinh tế xã hội .....	33
3.2. Đánh giá thực trạng đa dạng sinh học Khu BTTN Phia Oắc - Phia Đén, Cao Bằng.....	40
3.2.1. Đa dạng hệ sinh thái .....	40
3.2.2. Đa dạng thành phần loài .....	50
3.2.3. Đánh giá tài nguyên đa dạng sinh học khu BTTN Phia Oắc - Phia Đén ..	58
3.2.4. Nguyên nhân suy giảm đa dạng sinh học .....	61
3.3. Đánh giá công tác tổ chức quản lý và ảnh hưởng của cộng đồng người dân trong việc bảo tồn đa dạng sinh học tại KBTTN Phia Oắc - Phia Đén.....	63
3.3.1. Đánh giá ảnh hưởng của cộng đồng người dân trong việc bảo tồn đa dạng sinh học KBTTN Phia Oắc - Phia Đén.....	63
3.3.2. Đánh giá về công tác tổ chức quản lý khu BTTN Phia Oắc - Phia Đén.	68
3.4. Đề xuất các giải pháp bảo tồn đa dạng sinh học tại Khu BTTN Phia Oắc - Phia Đén, Cao Bằng .....	70
KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ .....	76
1. Kết luận.....	76
2. Kiến nghị.....	77
TÀI LIỆU THAM KHẢO .....	1
I. Tài liệu Tiếng Việt .....	1
II. Tài liệu Tiếng Anh.....	4

**DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT**

<b>BĐKH</b>	: Biến đổi khí hậu
<b>BTTN</b>	: Bảo tồn thiên nhiên
<b>CARTAGENA</b>	: Nghị định thư về an toàn sinh học
<b>CITES</b>	: Công ước về buôn bán quốc tế các loài động thực vật hoang dã nguy cấp
<b>ĐDSH</b>	: Đa dạng sinh học
<b>HST</b>	: Hệ sinh thái
<b>IUCN</b>	: Hiệp hội quốc tế bảo vệ thiên nhiên
<b>KBTTN</b>	: Khu Bảo tồn thiên nhiên
<b>PTNT</b>	: Phát triển nông thôn
<b>RAMSAR</b>	: Công ước về các vùng đất ngập nước có tầm quan trọng quốc tế
<b>SĐVN</b>	: Sách đỏ Việt Nam
<b>UBND</b>	: Ủy ban nhân dân
<b>UNCBD</b>	: Công ước về đa dạng sinh học
<b>UNESCO</b>	: Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa của Liên hiệp quốc
<b>VQG</b>	: Vườn Quốc Gia

## DANH MỤC CÁC BẢNG

Bảng 3.1: Cơ cấu giữa trồng trọt và chăn nuôi theo giá thực tế của những năm gần đây .....	34
Bảng 3.2: Kết quả sản xuất lâm nghiệp tại vùng Phía Bắc - Phía Đông những năm gần đây .....	35
Bảng 3.3: Giá trị sản xuất công nghiệp trên địa bàn Phía Bắc - Phía Đông của những năm gần đây .....	36
Bảng 3.4: Sự phân phối số họ, chi, loài của từng ngành trong hệ thực vật vùng Phía Bắc - Phía Đông.....	50
Bảng 3.5. Danh sách các loài quý hiếm ghi nhận được ở vùng Phía Bắc - Phía Đông .....	51
Bảng 3.6: Sự phân phối số bộ, họ, loài của từng lớp động vật có xương sống vùng Phía Bắc - Phía Đông .....	54
Bảng 3.7. Các loài động vật hoang dã quý hiếm có giá trị bảo tồn.....	56
vùng Phía Bắc - Phía Đông .....	56
Bảng 3.8: Điều tra về mức độ phụ thuộc vào tài nguyên thiên nhiên của cộng đồng (Số mẫu 50 phiếu).....	64
Bảng 3.9: Kết quả điều tra một số hiểu biết của người dân về Khu bảo tồn thiên nhiên Phía Bắc - Phía Đông (số mẫu 50 phiếu).....	65
Bảng 3.10: Kết quả điều tra người dân về các loài động vật quý hiếm trong Khu bảo tồn thiên nhiên Phía Bắc - Phía Đông (số mẫu 50 phiếu) .....	66
Bảng 3.11: Kết quả điều tra người dân về nguyên nhân chính dẫn đến tài nguyên động vật hoang dã suy giảm (Số mẫu 50 phiếu) .....	66
Bảng 3.12: Điều tra mức độ tham gia của cộng đồng trong việc bảo vệ các loài động vật hoang dã (Số mẫu 50 phiếu).....	67

**DANH MỤC CÁC HÌNH**

Hình 3.1. Số họ, chi, loài của từng ngành trong hệ thực vật vùng Phia Oắc - Phia Đén .....	51
Hình 3.2. Số bộ, họ, loài của từng lớp động vật có xương sống vùng Phia Oắc - Phia Đén .....	55



## MỞ ĐẦU

### 1. Tính cấp thiết của đề tài

Đa dạng sinh học là sự phong phú về gen, loài sinh vật và hệ sinh thái trong tự nhiên [8]. Đa dạng sinh học chiếm một vị trí vô cùng quan trọng trong cuộc sống.

Việt Nam là một trong 16 quốc gia có tính đa dạng sinh học cao trên thế giới [1]. Hệ sinh thái của Việt Nam rất phong phú, riêng vùng đất ngập nước cũng đã có đến 28 kiểu hệ sinh thái, biển có 20 kiểu hệ sinh thái. Việt Nam hiện có 3 trong 200 vùng sinh thái toàn cầu, 1 trong 5 vùng chim đặc hữu và 6 trung tâm đa dạng về thực vật. Ngoài ra, Việt Nam cũng được coi là một trong 12 trung tâm nguồn gốc giống cây trồng của thế giới với 16 nhóm cây trồng, và trên 800 loài khác nhau. Ngân hàng gen cây trồng Quốc gia đang bảo tồn 12.207 giống của 115 loài cây trồng, trong đó, có nhiều giống bản địa với nhiều đặc tính quý mà duy nhất chỉ có ở Việt Nam. [6].

Theo cảnh báo của các chuyên gia IUCN, Việt Nam là một trong năm quốc gia bị ảnh hưởng, thiệt hại nặng nề bởi biến đổi khí hậu khiến nước biển dâng; điều này đe dọa nhiều đến tính đa dạng sinh học của Việt Nam.

Thực tế hiện nay, đa dạng sinh học ở Việt Nam đang bị suy thoái với tốc độ rất nhanh. Các khu vực có tính đa dạng sinh học cao đang bị thu hẹp diện tích, số loài và số lượng cá thể các loài hoang dã bị suy giảm mạnh, nhiều nguồn gen bị suy thoái, thất thoát, xuất hiện nhiều yếu tố làm mất cân bằng sinh thái.

Nhận thức được vai trò quan trọng của đa dạng sinh học đối với sự phát triển kinh tế xã hội của quốc gia và vùng lãnh thổ, ngày 13/11/2008 Việt Nam đã ban hành Luật Đa dạng Sinh học. Ngày 11/06/2010, Chính phủ ban hành

Nghị định số 65/2010/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đa dạng sinh học.

Từ những năm 1977 Nhà nước Việt Nam đã ra nhiều văn bản và quyết định phục vụ công tác bảo tồn và đa dạng sinh học. Theo quyết định số 194 - CT ngày 09/8/1986 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng, Quyết định vùng núi Phia Oắc thuộc tỉnh Cao Bằng được xem là khu rừng cấm và mục đích là khu dự trữ thiên nhiên.

Ngày 12/5/2010 UBND tỉnh Cao Bằng đã có tờ trình số 833/TTr - UBND gửi Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn xin chủ trương cho việc thành lập dự án khu BTTN Phia Oắc - Phia Đén và nhận được sự đồng thuận của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại văn bản số 1871/Bộ Nông nghiệp- TCLN ngày 17/6/2010.

Từ trước đến nay các tài liệu nghiên cứu tại Phia Oắc cũng chỉ đề cập rất khái quát ở từng thành phần của sinh vật, không cụ thể, trong đó tại Phia Oắc ít được khảo sát nghiên cứu. Hiện các hệ sinh thái, các loài chim, bò sát, ếch, nhái chưa được đề cập đến.

Tuy nhiên, thực tế hiện nay cùng với sự phát triển kinh tế, nạn nô mìn khai thác khoáng sản, chặt cây phá rừng,... ngày càng mạnh mẽ, đa dạng sinh học trên địa bàn tỉnh đã và đang bị suy giảm đáng kể cả về chất lượng và số lượng. Cần phải kiểm chứng, theo những thông tin trên các trang báo, nhiều loài thực vật quý đang đứng trước nguy cơ tuyệt chủng. Rừng trở nên nghèo về trữ lượng và tổ thành thực vật. Khu hệ động vật đã bị xâm hại một cách nghiêm trọng trong suốt thời gian dài từ những năm 1980 đến nay. Các loài thú lớn nhìn chung đã cạn kiệt. Các loài động vật đặc hữu không còn thấy xuất hiện. Các loài thú quý hiếm đang bị đe dọa một cách nghiêm trọng. Điểm yếu về nghiên cứu ĐDSH vùng núi Phia Oắc là chưa điều tra, các nghiên cứu tập trung vào các mục tiêu cụ thể khác nhau.